

NGUYỄN KHUYẾN

I – BÀI TẬP

1. Tình cảm yêu làng quê, cảnh quê và người dân quê của Nguyễn Khuyến được biểu hiện như thế nào trong thơ ?

2. Phân tích một số bài thơ đã học để thấy Nguyễn Khuyến đã sử dụng tài tình tiếng nói hằng ngày trong thơ.

3. Đọc kĩ các bài thơ trào phúng của Nguyễn Khuyến được giới thiệu trong sách giáo khoa và cho biết : đối tượng trào phúng là những ai, nghệ thuật trào phúng trong các bài đó như thế nào.

4. Qua ba bài thơ thu nổi tiếng của Nguyễn Khuyến, ta thấy ông tìm đến các thú thanh nhàn như câu cá, làm thơ, uống rượu để khuây khoả nỗi lòng khi đất nước bị ngoại xâm. Nhưng hình như không ở đâu ông có thể thanh thản với các thú thanh nhàn đó. Hãy đọc kĩ các bài thơ thu, phân tích và kiểm chứng cho cảm nhận trên.

II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. Đọc kĩ tiểu mục *Nhà thơ lớn của dân tình làng cảnh Việt Nam* trong sách giáo khoa (trang 62) để trả lời.

2. Trong thơ trung đại, các nhà thơ thường sử dụng ngôn từ ước lệ, nhất là sử dụng các biểu tượng, các điển cố để cho thơ được thanh cao, tao nhã. Đến Nguyễn Khuyến, nhà thơ bỏ dần lối làm thơ ước lệ, chải chuốt. Với ý thức làm thơ cho mọi người dân đọc và thưởng thức, ông đã đưa ngôn ngữ hằng ngày vào thơ. Tìm các khẩu ngữ, thành ngữ, các từ láy,... trong các bài thơ đã học như : *Bạn đến chơi nhà, Hội Tây, Vịnh lụt, Tiến sĩ giấy, Tự trào, Khóc Dương Khuê, Câu cá mùa thu, Vịnh mùa thu, Chốn quê*,... để chứng minh cho nhận định trên và phân tích sự thành công của cách sử dụng ấy. Hãy đọc và tìm lần lượt các từ khẩu ngữ như : "đứa ở", "bà quan", "thằng bé", "bánh choẹ",... ; các từ láy : "long bong", "tênh nghếch", "lom khom",... ; thành ngữ : "gàn bát sách", "tít cung thang",... sau đó nhận xét giá trị biểu hiện của chúng.

3. Thơ trào phúng của Nguyễn Khuyến có hai loại : phê phán các hiện tượng lối lãng và tự trào. Nghệ thuật trào phúng chủ yếu là mỉa mai. Hãy chỉ ra các hình ảnh, từ ngữ, hình thức mỉa mai trong các bài đã học. Ví dụ : tự trào như các bài *Tiến sĩ giấy*, *Tự trào* ; phê phán các hiện tượng lối lãng như bài *Hội Tây*.

4. Với bài tập này, cần lưu ý :

– Đề tài các bài thơ gắn với những thú nhàn truyền thống của các nhà nho xưa như câu cá, uống rượu, ngắm cảnh, làm thơ.

– Cảnh nhàn mà tâm không nhàn. Trong ba bài thơ, bài nào nhà thơ cũng muốn được nhàn, được siêu thoát, mà rốt cuộc tâm vẫn không nhàn vì những ảnh hưởng của đời sống thực tại đương thời.